| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN K**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày 09 - 8 - 2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Vũ Thị Dịu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Đình Ngát – Cán bộ hưu trí xã Tú Sơn

Bà Khúc Thị Minh – Hiệu trưởng Trường tiểu học xã Đại Hà

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thụy tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

**Vũ Văn T,** sinh ngày 25/8/1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T1 và bà Nguyễn Thị K; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 15, ngày 01/3/2011 Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; Bản án số 33, ngày 20/5/2011 Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc Vũ Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 39 tháng tù (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 10/10/2017, tạm giam từ ngày 16/10/2017; có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1963, cư trú tại: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng; là mẹ đẻ bị cáo; có mặt.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo từ chối người bào chữa.

- Những bị hại:

Anh Phạm Tiến Q, sinh năm 1992; cư trú tại: Tổ dân phố Đ 3, phường V, quận KA, thành phố Hải Phòng; vắng mặt nhưng đã được triệu tập hợp lệ.

Anh Đặng Văn T1, sinh năm 1992; cư trú tại: Tổ dân phố Đ 4, phường V, quận KA, thành phố Hải Phòng; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1963, cư trú tại: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1969 và chị Tạ Thị Thanh H2, sinh năm 1971; đều cư trú tại: Thôn P, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; anh Đ vắng mặt, chị Huyền có mặt.

Chị Lương Thị Thu H, sinh năm 1984 và anh Phạm Hồng H1, sinh năm 1981; đều cư trú tại: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện K, thành phố Hải Phòng; đều vắng mặt.

- Những người làm chứng: Anh Nguyễn Hữu T3, anh Nguyễn Ngọc S; đều vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 02/9/2017, nhóm của Nguyễn Văn T2 gồm có T2 và Cao Đức L, Nguyễn Văn T3, Đặng Văn C đang hát tại phòng số 06 tầng 3 của quán Karaoke SV1 ở khu chung cư T thuộc thôn T, xã M, huyện L do anh Bùi Văn Đ quản lý thì bị nhân viên quán hát thông báo đã đến giờ nghỉ để quán đóng cửa nên T2 tức giận xuống lời qua tiếng lại với nhân viên quầy lễ tân và cho rằng vẫn còn phòng đang được hát mà phòng của T3 đã bị yêu cầu nghỉ hát. T2 lấy 02 chai bia Sài Gòn ở khu vực quầy lễ tân đi lên phòng hát số 8 tầng 2 của Vũ Văn T đang hát chửi bới, yêu cầu mọi người trong phòng nghỉ hát, rồi lại cầm 02 chai bia Sài Gòn xuống quầy lễ tân. T và Phạm Văn K hát ở phòng số 8 tầng 2 cùng với những thanh niên ở các phòng hát khác đi bộ xuống cầu thang để thanh toán tiền. Khi đang đi bộ xuống cầu thang thì T nhìn thấy nhóm của T và Phạm Tiến Q (tên gọi khác là K) cùng Đặng Văn T1 đang đứng tại quầy lễ tân. T nói với T2"tại sao lại đuổi và không cho hát nữa" thì bị Đặng Văn T1 dùng 02 chai bia Sài gòn ném về phía T nhưng không trúng ai, thấy vậy một thanh niên (không xác định được tên tuổi địa chỉ) dùng chai bia sài gòn ném về nhóm của T1 và trúng vào cửa kính cường lực của quán Karaoke SV 1 làm cửa kính bị vỡ vụn; Q lấy 01 chai bia Sài gòn ném về hướng của T nhưng không trúng ai. Thấy vậy T vào trong bếp của

quán Karaoke SV 1, lấy 02 dao phay, 01 dao dài 35 cm, cán gỗ dài 10cm, đường kính 3,5cm, lưỡi dao kim loại dài 25 cm, bản rộng 07 cm; 01 dao dài 25 cm, cán nhựa màu đen kích thước 10cmx2,5cmx2cm, lưỡi dao kim loại dài 15 cm, bản rộng 07 cm; mỗi tay cầm 01 dao đuổi theo Q và T1, nhóm T1, Q bỏ chạy ra ngoài cửa quán. Khi anh Q đang chạy đến sân, tay ôm đầu, lưng quay vào trong quán cách cổng khoảng 03m thì bị T cầm dao ở tay phải chém 01 nhát trúng tay phải của anh Q. Anh Q bỏ chạy ra ngoài đường và được mọi người đưa đi cấp cứu. T tiếp tục đuổi theo anh T đang chạy về quán ăn đêm"H B" của vợ chồng anh Phạm Hồng H và chị Lương Thị Thu H1 (cách quán karaoke SV 1 là 35,2m). Khi chạy đến cửa quán ăn đêm, T1 lấy 01 chiếc điếu cày bằng tre kích thước 04cmx50cm chạy vào bên trong cùng khu vực bếp của quán. Tại đây T dùng 01 dao ở tay trái và anh T1 dùng tay trái cầm điếu cày đánh nhau. T chém 01 nhát trúng bàn tay trái của anh T1. Anh T1 dùng hai tay cầm điếu cày đánh lại nên T lại cầm dao đang ở tay trái tiếp tục chém vào tay anh T1, mục đích để anh T1 buông điếu cày ra, nhưng không trúng tay mà trượt vào vùng trán đỉnh phải của anh T1, thấy vùng đầu của anh T1 chảy máu,T dừng lại, anh H vào căn ngăn. Ngay lúc đó anh T1 lấy 01 dao phay kim loại dài khoảng 30cm, rộng 10cm, cán dao kim loại, tại quán anh H thì T bỏ chạy, anh T1 đuổi theo vào quán Karaoke SV 1, T cầm 02 dao trên tay chạy lên cầu thang bộ của quán, còn anh T1 đứng ở quầy bar của quán, hai bên cãi vã thách thức nhau. Sau đó, anh Đ là chủ quán ra căn ngăn và lấy 02 dao từ tay T ra; anh Đoàn Công Đ1là khách ở quán lấy 01 dao từ tay anh T1 vứt ra phía khu đất trống ở gần quán Karaoke SV 1. Sau đó anh T1 được mọi người đưa đi cấp cứu; Vũ Văn T bỏ trốn, ngày 10/10/2017 đến Công an huyện K đầu thú.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 493 ngày 15/9/2017 của Trung tâm pháp y Hải phòng kết luận: Anh Phạm Tiến Q bị vết thương cẳng tay phải gây đứt cơ gan tay lớn, đứt động mạch cánh tay gây nên tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể 19%; vết xước da vùng lưng phải không tổn thương cơ thể; riêng tổn thương thần kinh giữa chưa ổn định, chưa làm được điện thần kinh cơ nên chưa có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Ngày 02/11/2017, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung nhưng anh Phạm Tiến Q đã có đơn từ chối giám định bổ sung.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 506 ngày 15/9/2017 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Anh Đặng Văn T1 bị vết thương trán đỉnh phải, gây vỡ xương trán phải, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể 31%; vết thương bàn tay trái, đứt gân duỗi ngón V, gẫy xương bàn V gây tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể 15%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể theo phương pháp cộng lùi và

làm tròn số là 41%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 115 ngày 26/4/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 02/9/2017 và tại thời điểm giám định Vũ Văn T bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã số F10. Tại các thời điểm trên Tấn bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 26/01/2018, kết luận: 01 cánh cửa kính trong suốt, kích thước 0,97mx2,33m độ dày kính 1,2cm, trị giá 1.300.000đồng và 04 chai bia Sài gòn, vỏ thủy tinh màu xanh, còn nguyên chưa sử dụng, trị giá 40.000đồng. Tổng trị giá là 1.340.000đồng.

Trong quá trình điều tra, Vũ Văn T khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 01/9/2017, T rủ Phạm Văn K là người quen ở cùng xã đến quán Karaoke SV 1 ở khu chung cư Tắc Giang thuộc thôn T, xã M, huyện K để hát. Khi đến quán T gặp anh N, người ở huyện A mà T đã quen biết trong thời gian T chấp hành án của bản án trước; người cùng đi với anh N là một nam thanh niên, T không quen biết. Sau đó cả 04 người cùng vào phòng hát số 8 tầng 2 của quán hát đến khoảng gần 02 giờ ngày 02/9/2017 thì anh N và bạn của N về, còn T và K vẫn hát đến 02 giờ cùng ngày thì xảy ra sự việc như nội dung đã nêu trên. Sau khi sự việc xảy ra T đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Phạm Tiến Q 75.000.000 đồng, bồi thường cho bị hại Đặng Văn T1 35.000.000 đồng.

Bị hại Phạm Tiến Q khai: Ngày 01/9/2017 anh tổ chức sinh nhật, có mời một số bạn bè đi uống rượu từ 20 giờ đến 23 giờ cùng ngày thì kết thúc, Sau khi uống rượu xong, anh cùng Đặng Văn T1, Nguyễn Ngọc S đến quán Karaoke SV1 ở khu chung cư Tắc Giang thuộc thôn T, xã M, huyện K để hát. Nhóm của anh hát tại phòng số 12, tầng 3 của quán đến khoảng 02 giờ ngày 02/9/2017 thì xảy ra sự việc như toàn bộ nội dung đã nêu trên. Anh bị vật cứng (dạng vỏ chai thủy tinh) tác động vào đầu, nhưng không xác định được ai là người dùng vật cứng đó tác động vào đầu anh, vì lúc đó nhiều người loạn xạ, anh không bị thương tích, theo phản xạ tự nhiên, anh đưa tay lên che đầu thì bị T dùng dao chém vào tay phải gây thương tích, anh được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện K, sau đó chuyển lên Bệnh viện KA điều trị từ ngày 02/9/2017 đến ngày 22/9/2017 ra viện. Kết quả giám định thương tích của anh bị giảm 19% sức khỏe. Ngoài anh bị thương tích, còn có Đặng Văn T1 là bạn anh cũng bị thương tích. Anh khẳng định thương tích của anh do một mình T gây lên. Trong thời gian anh điều trị thương tích, gia đình T đã đến hỏi thăm và bồi thường cho anh tổng số tiền 75.000.000 đồng. Anh yêu cầu T phải bồi thường tiếp cho anh số tiền 15.000.000 đồng.

Bị hại Đặng Văn T1 khai phù hợp với lời khai của bị hại Phạm Tiến Q về mối quan hệ bạn bè, thời gian địa điểm hát Karaoke. Ngoài ra anh T1 khai, anh có biết anh T2 qua Đặng Văn C là bạn anh, do đó khi thấy anh T2 cầm chai bia chửi bới nhân viên của quán và nhóm T đang hát trong phòng, anh đã can ngăn, ngay sau đó nhóm của T đi từ cầu thang xuống, nhìn thấy anh và Q đang đứng cùng với nhóm T2 tại quầy lễ tân. T vừa chửi vừa nói "tại sao lại đuổi và không cho hát nữa", nên anh đã lấy 02 chai bia ném về phía nhóm của T, không trúng ai, sau đó có nam thanh niên ném chai bia về nhóm anh nhưng không trúng ai mà vào cửa kính của quán bị vỡ, không xác định được ai là người ném, vì lúc đó nhiều người nhốn nháo, sự việc tiếp tục xảy ra đúng như nội dung đã nêu trên. Sau khi bị thương tích, anh được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện K, sau đó chuyển lên Bệnh viện KA điều trị từ ngày 02/9/2017 đến ngày 12/9/2017 ra viện. Kết quả giám định thương tích của anh bị giảm 41% sức khỏe. Ngoài anh bị thương tích, còn có Phạm Tiến Q là bạn anh cũng bị thương tích. Anh khẳng định thương tích của anh do một mình T gây lên, không ai xúi giục hoặc hô hoán, kích động T gây thương tích cho anh. Quá trình anh điều trị thương tích, gia đình T đã đến hỏi thăm và bồi thường cho anh tổng số tiền 35.000.000 đồng. Anh không yêu cầu T bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Văn Đ khai: Tối ngày 02/9/2017 anh có quản lý quán, sau đó đi ngủ. Chị H2, vợ anh không quản lý mà ở nhà tại thôn P, xã T, huyện K. Khoảng hơn 02 giờ ngày 02/9/2017 anh thấy ồn ào, tỉnh dậy nhìn thấy quán có nhiều vỏ chai bia bị vỡ, T tay cầm 02 con dao, anh đã lấy lại cất đi, tại quán có người thanh niên lạ mặt bị chảy máu ở đầu, được mọi người đưa đi cấp cứu. Anh không chứng kiến sự việc đánh nhau. Tài sản của quán anh bị vỡ 01 cánh cửa kính và 04 chai bia Sài Gòn, anh không yêu cầu bồi thường. Tại quán hôm đó có một số nhân viên phục vụ là những nhân viên mới thử việc, anh chưa kịp cập nhật thông tin cụ thể, sau khi sự việc xảy ra những nhân viên đó đã nghỉ việc nên không xác định được địa chỉ của họ. Đối với hệ thống Camera tại quán anh, mấy ngày gần đó đã bị hỏng, chưa kịp sửa chữa nên không hoạt động được, do đó không ghi lại được hình ảnh sự việc xảy ra.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Hồng H, Lương Thị Thu H1 khai: Anh chị là vợ chồng, có mở quán bán hàng ăn đêm cách quán SV 1 từ 30m đến 40m. Khoảng 02 giờ ngày 02/9/2017 anh H đang ngủ, chị H1 đang bán hàng thì thấy hai thanh niên đuổi nhau chạy vào quán của chị, trong đó một thanh niên cầm hai con dao, một thanh niên lấy điếu cày tại quán chị, sau đó lấy dao, hai bên đánh nhau. Chị gọi anh H dậy can ngăn (anh H biết thanh niên cầm hai dao là T, vì thỉnh thoảng T có đến quán ăn của anh chị), xong T cầm hai dao bỏ chạy về hướng quán SV 1, thanh niên kia cầm dao của chị đuổi theo T. Trong khi đánh

nhau anh chị chỉ nhìn thấy T và thanh niên kia, ngoài ra không có ai tham gia đánh nhau và cũng không có ai hô hoán, kích động đánh nhau. Anh chị nhìn thấy thanh niên kia bị thương tích, chảy máu, còn T có bị thương tích hay không thì anh chị không biết. Hiện nay con dao mà thanh niên đã lấy của anh chị, không thu hồi được, anh chị không yêu cầu người đó bồi thường.

Về vật chứng: Ngày 02/9/2017 Cơ quan điều tra thu giữ 02 con dao phay, gồm 01 dao dài 35 cm, cán gỗ dài 10 cm đường kính 03 cm, lưỡi dao kim loại dài 25 cm, bản rộng 07 cm; 01 dao dài 25 cm, cán nhựa màu đen kích thước 10cm x 2,5cm x 02cm, lưỡi dao kim loại dài 15 cm, bản rộng 07cm của vợ chồng anh Bùi Văn Đ; ngày 03/9/2017 thu giữ 01 chiếc điếu cày, kích thước 04cmx50cm của anh Phạm Hồng H, chuyển chi cục thi hành án dân sự huyện K quản lý theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Vũ Văn T đã tác động gia đình bồi thường thương tích cho anh Phạm Tiến Q 75.000.000 đồng, bồi thường thương tích cho anh Đặng Văn T1 35.000.000 đồng. Anh Q yêu cầu T phải bồi thường thêm 15.000.000 đồng, anh T1 không yêu cầu T bồi thường thêm. Tuy nhiên trong giai đoạn truy tố, anh Q đã tự nguyện rút yêu cầu bồi thường 15.000.000 đồng đối với T và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với 01 cánh cửa kính và 04 chai bia Sài Gòn bị vỡ, vợ chồng anh Bùi Văn Đ không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo có bà K đại diện khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và khai: Bị cáo không quen biết hay mâu thuẫn gì với anh Phạm Tiến Q và anh Đặng Văn T1 từ trước, sự việc chỉ xảy ra vào khoảng 2 giờ ngày 02/9/2017 tại quán Karaoke SV 1 ở khu chung cư Tắc Giang thuộc thôn T, xã M, huyện K. Do anh Phạm Văn T2 là khách hát tại quán chửi bị cáo, sau đó bị cáo hỏi lý do anh T2 chửi bị cáo, hai bên chửi nhau. Anh Đặng Văn T1 đang đứng cùng anh T2 dùng 02 chai bia ném về phía bị cáo, sau anh Phạm Tiến Q trong nhóm anh T1 lại dùng chai bia ném về phía bị cáo.Vì vậy bị cáo mới bực tức chạy vào bếp của quán lấy 02 con dao ra chém anh Q, anh T1 gây thương tích. Hành vi gây thương tích cho hai anh là do một mình bị cáo thực hiện, bị cáo không bàn bạc với ai hay bị ai xúi giục. Trong khi xô xát tại quán SV 1 có người ném chai bia bị vỡ cửa kính của quán, nhưng không xác định được ai ném, vì lúc đó nhiều người loạn xạ. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã về nói chuyện với mẹ bị cáo để bồi thường cho bị hại. Do sợ hãi nên bị cáo bỏ trốn đến ngày 10/10/2017 ra đầu thú. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo về tình tiết do bị hại ném vỏ chai bia trước, bị cáo mới dùng dao gây thương tích cho bị hại. Hiện nay hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, bố đã chết, bản thân bị cáo bị bệnh, công việc trong gia đình do mẹ bị cáo no toan. Khi đánh nhau bị cáo không bị thương tích.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị K khai: Bà là mẹ đẻ bị cáo, tối ngày 01/02/2017 bị cáo có nói với bà là bị cáo đi chơi với bạn bè. Bà nghĩ bị cáo đã lớn nên cũng không để ý nhiều, ngày hôm sau bà biết sự việc trên, bị cáo có nhờ bà đi hỏi thăm và bồi thường cho bị hại. Xong bị cáo đi đâu bà không biết, sau đó bà đã đến Bệnh viện hỏi thăm và bồi thường cho anh Q tổng số tiền 75.000.000 đồng, bồi thường cho anh Tùng số tiền 35.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên là của bà, bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại bà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tạ Thị Thanh H2 khai: Chị là vợ anh Bùi Văn Đ, chị có giấy phép kinh doanh quán Karaoke, nhưng anh Đ thường xuyên quản lý quán. Sáng ngày 02/9/2017 chị không ở quán mà chỉ có anh Đ quản lý nên chị không biết sự việc xảy ra, sau chị mới biết. Hiện nay Cơ quan pháp luật đang quản lý 02 con dao của gia định, chị đề nghị Hội đồng xét xử cho chị xin lại để sử dụng. Ngoài ra anh chị bị thiệt hại một số tài sản do khách hát trong nhóm bị cáo, bị hại gây nên bị vỡ 01 cánh cửa kính và 04 chai bia Sài Gòn, tổng trị giá 1.340.000 đồng, chị cũng thống nhất như anh Đ là không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 18 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thụy truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 với hai tình tiết định khung là "dùng hung khí nguy hiểm", "có tính chất côn đồ" quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Văn T về tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Văn Tấn từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội Cố ý gây thương tích.

Về vật chứng: Đối với 02 con dao phay thuộc quyền sở hữu của vợ chồng anh Bùi Văn Đ mà bị cáo đã tự ý sử dụng để gây thương tích cho bị hại; 01 chiếc điếu cày thuộc quyền sở hữu của anh Phạm Hồng H mà anh Đặng Văn T1 đã sử dụng để đánh nhau với bị cáo; căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho vợ chồng anh Đ 02 con dao, trả lại cho anh Phạm Hồng H 01 chiếc điếu cày (theo biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

01 con dao mà anh Đặng Văn T1 lấy ở quán ăn đêm của vợ chồng anh Phạm Hồng H không thu hồi được, vợ chồng anh H không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra trách nhiệm cho anh T1.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Phạm Tiến Q 75.000.000 đồng, bồi thường cho anh Đặng Văn

T1 35.000.000 đồng. Nay anh Q, anh T1 đều không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm. Bị cáo xin hứa sẽ không bao giờ phạm tội nào khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu được, Kết luận giám định pháp y về thương tích, Kết luận giám định pháp y tâm thần, Kết luận định giá tài sản và nội dung bản Cáo trạng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Sáng ngày 02/9/2017 trong khi đang hát tại quán Karaoke SV1 ở khu chung cư Tắc Giang thuộc thôn T, xã M, huyện K, anh Nguyễn Văn T2 đã chửi bới bị cáo, hai bên lời qua tiếng lại, rồi anh Đặng Văn T1 đã dùng 02 chai bia ném về phía bị cáo, sau đó một nam thanh niên (không xác định được tên tuổi) ném chai bia về phía nhóm anh T1; anh Phạm Tiến Q trong nhóm của anh T1 lại dùng chai bia ném về phía bị cáo, nên bị cáo đã dùng dao phay chém 01 nhát vào cẳng tay phải của anh Q, gây thương tích tổn thương cơ thể 19% và chém 02 nhát, trong đó 01 nhát vào bàn tay trái và 01 nhát vào vùng trán đỉnh phải của anh Đặng Văn T1, gây thương tích tổn thương cơ thể 41%. Hội đồng xét xử đánh giá, hành vi của bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, nhưng không có tính chất côn đồ, bởi lẽ anh T1 đã dùng 02 chai bia ném bị cáo trước, sau đó anh Q lại dùng chai bia ném về phía bị cáo. Do đó bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho anh T1 và anh Q. Căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội quy định theo hướng có lợi cho người phạm tội, thì hành vi của bị cáo Vũ Văn T như

trên đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của của Bộ luật Hình sự năm 2015 là "dùng hung khí nguy hiểm" đúng như Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố. Tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân huyện K còn truy tố bị cáo về tình tiết "có tính chất côn đồ" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của của Bộ luật Hình sự năm 2015 là chưa phù hợp pháp luật, như đã phân tích ở trên.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Cần phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo đồng thời để phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân bị cáo có 02 tiền án: Bản án số 15, ngày 01/3/2011 Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Bản án số 33, ngày 20/5/2011 Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc Vũ Văn T phải chấp hành hình phạt chung là 39 tháng tù. Tấn đã chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 22/01/2014 và đã chấp hành xong các quyết định khác của các bản án từ trước khi T thực hiện hành vi phạm tội này, ngoài ra T còn phải thi hành khoản tiền bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn T3 của bản án số 15, ngày 01/3/2011, nhưng đã hết thời hạn 05 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh T3 không có đơn yêu cầu Thi hành án. Căn cứ Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xác định T đương nhiên được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thương tích cho những bị hại đầy đủ; sau khi phạm tội bỏ trốn, rồi ra đầu thú; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong khi có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; mặt khác trong vụ án này, người bị hại cũng có lỗi một phần và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình Sự, không có tình tiết tăng nặng nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức

thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 02 con dao phay thuộc quyền sở hữu của vợ chồng anh Bùi Văn Đ, chị Tạ Thị Thanh H2; 01 chiếc điếu cày thuộc quyền sở hữu của anh Phạm Hồng H (đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện K quản lý). Cần trả lại số tài sản này cho vợ chồng anh Đ và anh H là đúng pháp luật.

[8] 01 con dao mà anh Đặng Văn T1 lấy ở quán ăn đêm của anh Phạm Hồng H và vợ là Lương Thị Thu H1, không thu hồi được; vợ chồng anh H không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Tiến Q bị thương tích phải điều trị tại Bệnh viện KA từ ngày 02/9/2017 đến ngày 22/9/2017 ra viện, bị giảm 19% sức khỏe. Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Q số tiền 75.000.000 đồng, gồm tiền thuốc, các chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập của bị hại, công người chăm sóc, bồi dưỡng sức khỏe và các chi phí khác. Ngoài ra anh Q còn yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh số tiền 15.000.000 đồng, nhưng trong giai đoạn truy tố, anh Q đã tự nguyện rút yêu cầu bồi thường 15.000.000 đồng đối với bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

[10] Anh Đặng Văn T1 bị thương tích phải điều trị tại Bệnh viện KA từ ngày 02/9/2017 đến ngày 12/9/2017 ra viện, bị giảm 41% sức khỏe. Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh T1 số tiền 35.000.000 đồng, gồm tiền thuốc, các chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập của bị hại, công người chăm sóc, bồi dưỡng sức khỏe và các chi phí khác. Nay anh T1 không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

Đối với 01 cánh cửa kính và 04 chai bia Sài Gòn bị vỡ, vợ chồng anh Bùi Văn Đ không yêu cầu bồi thường, nên không đặt ra trách nhiệm bồi thường.

[11] Trong vụ án này, Phạm Văn K vắng mặt tại địa phương; nam thanh niên (chưa xác minh được tên, tuổi, địa chỉ) đi từ cầu thang xuống, có hành vi dùng chai bia ném nhóm Đặng Văn Tùng trúng cửa kính của quán Karaoke SV 1; Cơ quan điều tra đã tách ra để làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[12] Đối với hành vi của anh Đặng Văn T1, anh Phạm Tiến Q, anh Nguyễn Văn T2 và nam thanh niên (chưa xác minh được tên, tuổi, địa chỉ) có hành vi đánh nhau, gây mất trật tự chỉ gây thiệt hại về tài sản là 01 cánh cửa kính và 04 chai bia Sài Gòn bị vỡ, tổng trị giá 1.340.000 đồng; chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các anh T1, Q và T2 là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định (do người dại diện hợp pháp nộp thay).

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017của Quốc Hội; điểm d khoản 3 Điều 134; các điểm b,q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Văn T 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/10/2017.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho anh Bùi Văn Đ và vợ là chị Tạ Thị Thanh H2 02 con dao phay, trả lại cho anh Phạm Hồng H 01chiếc điếu cày (theo biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 19/6/2018).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Úy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, do bà Nguyễn Thị K là người đại diện hợp pháp nộp thay.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tạ Thị Thanh H2, Nguyễn Thị K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Những bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Văn Đ, Lương Thị Thu H1, Phạm Hồng H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K ;
- Chi cục THA dân sự + Sở tư pháp;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- PC 81, PV 27;
- Bị cáo, người đại hợp pháp của bị cáo;
- Những bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Dịu**